

Bản án số: 73/2021/HS-ST
Ngày: 03-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thanh Tuyền**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Văn Hồng

Bà Trần Thị Thu Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Ngọc Linh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm tỉnh Vĩnh Long

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà **Võ Thị Mỹ Linh** – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn T, sinh năm 1946 tại huyện Càng L, tỉnh Trà V nơi cư trú: ấp Đ, xã Đức M, huyện Càng L, tỉnh Trà V; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: kinh; con ông Nguyễn V (chết) và bà Nguyễn Thị K (chết); có chồng tên Đặng G (chết) và 06 người con lớn nhất năm 1965, nhỏ nhất sinh năm 1978.

Tiền án: Không

Tiền sự: 01 lần

- Ngày 28/5/2021 bị Công an xã Trung Ngãi xử phạt 1.500.000đ về hành vi đánh bạc trái phép, đến nay chưa nộp phạt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn T có ông **Nguyễn Q** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Vĩnh Long.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 27/7/2021, Trần Thị L đi đến nhà bị cáo Nguyễn T để lấy tiền do bị cáo T thiếu trước đó. Sau khi lấy tiền xong, L rủ bà T đi đến nhà bà Nguyễn L, sinh năm 1952, HKTT: ấp 8, xã Trung N, huyện V, tỉnh Vĩnh Long để hái bưởi ăn. Khi đến nhà bà L có bà L và con gái bà L tên Võ Thị C ở nhà, một lúc sau có Lê Thu H đến nhà bà L để mua bưởi thì gặp T và L đang ở phía sau nhà bà L nên đến cùng ngồi nói chuyện với nhau.

Trong lúc nói chuyện, T cùng với L, H và C rủ nhau đánh bài tứ sắc thắng thua bằng tiền. Các đối tượng tự lấy các bộ bài tứ sắc và các đồ vật có sẵn tại nhà bà L gồm: 01 cái rô nhựa màu vàng, 01 cái chén nhựa nhỏ màu xanh, các lá bài tứ sắc được xếp hình vuông và cùng chơi đánh bạc với nhau.

Cách thức chơi bài là tụ chia bài được chia 21 lá bài, 03 tụ còn lại mỗi tụ chia 20 lá bài, tụ bài nào đánh bài hết trước thì thắng các tụ còn lại, tiền đặt cược mỗi tụ trong một bàn là 5.000đ, trường hợp tụ nào tới “quan” thì mỗi tụ còn lại phải chung số tiền 10.000đ, nếu tụ thua có cây bài “tướng vàng” thì mỗi cây bài được miễn trừ tiền thua 5.000đ.

Các đối tượng quy định đánh xong một bàn bài thì sẽ lấy một cây bài được xếp sẵn hình vuông bỏ vào chén nhựa để đánh dấu, khi đánh xong mười bàn bài thì đổi bài mới, rô dùng đựng bài. Bị cáo T và các đối tượng trên đánh xong hai ván bài thì có Đặng Thị Hồng V đến nhà bà L, thấy V đến nên C nghỉ chơi đánh bài và nhường chỗ cho V tham gia đánh bài cùng với T, H và L. Khi các đối tượng đang đánh bàn bài thứ ba chưa thắng thua thì bị Công an Trung N đến bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc một cái rô màu vàng bên trong có chứa số tiền 110.000đ, 06 bộ bài tứ sắc chưa qua sử dụng, 08 cây bài tứ sắc được xếp thành hình vuông; 89 cây bài tứ sắc đã qua sử dụng, 01 cái chén nhỏ bằng nhựa màu xanh.

Kết quả điều tra xác định được:

- Nguyễn Thị T dùng số tiền 205.000đ để đánh bạc, khi bị bắt quả tang bị cáo đánh bạc thắng được số tiền 15.000đ.

- Lê Thu H dùng số tiền 35.000đ để đánh bạc, khi bị bắt quả tang H tham gia không thắng thua.

- Trần Thị L dùng số tiền 45.000đ để đánh bạc, khi bị bắt quả tang L tham gia đánh thua số tiền 15.000đ.

- Võ Thị C dùng số tiền 850.000đ để đánh bạc, khi bị bắt quả tang C tham gia đánh bạc thắng được số tiền 10.000đ.

- Đặng Thị Hồng V dùng số tiền 100.000đ để đánh bạc, khi bị bắt quả tang V mới vào tham gia đánh bạc bàn đầu tiên chưa thắng thua.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Thị T đã thành khẩn khai báo diễn biến quá trình thực hiện hành vi phạm tội đánh bạc.

Đối với các đối tượng Võ Thị C, Đặng Thị Hồng V Trần Thị L và Lê Thu H có hành vi tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền nhưng chưa đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự, ngoài ra các đối tượng trên còn có hành vi không thực hiện các biện pháp hạn chế tập trung đông người để phòng, chống dịch bệnh Covid – 19 theo Chỉ thị 16 của Thủ tướng Chính Phủ. Ngày 13/8/2021, Ủy ban nhân dân huyện V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Số tiền dùng đánh bạc của các đối tượng này Công an xã Trung N đã xử lý xong.

Đối với bà Nguyễn Thị L là chủ nhà, tuy không thu lợi từ việc bị cáo T và các đối tượng trên đánh bạc, nhưng đã có hành vi che giấu việc đánh bạc trái phép. Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện V đã chuyển cơ quan có thẩm quyền ra Quyết định xử phạt hành chính đối với bà L.

Bản cáo trạng số: 68/CT-VKS ngày 03 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo Nguyễn T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn T đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử*

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm i, o, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn T có mức án từ 06 (Sáu) tháng đến 01 (Một) năm cải tạo không giam giữ.

Miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu và tiêu hủy: 01 (Một) cái rổ nhựa màu vàng; 06 (Sáu) bộ bài tứ sắc chưa qua sử dụng; 08 (Tám) cây bài tứ sắc được xếp thành hình vuông và 89 (Tám mươi chín) cây bài tứ sắc đã qua sử dụng, 01 (Một) cái chén nhỏ bằng nhựa màu xanh.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền tang vật 330.000đ tiền Việt Nam đang lưu hành.

Hoàn trả cho bị cáo Nguyễn T 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen- tím.

- Về án phí hình sự: áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326, miễn án phí cho bị cáo do bị cáo thuộc diện người cao tuổi, người có công cách mạng.

** Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn T là ông Nguyễn Quang D phát biểu quan điểm:*

Bị cáo T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo thuộc người cao tuổi, bị cáo T là người có công với cách mạng và là vợ liệt sĩ nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, o, s, x

khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn T từ 06 (Sáu) tháng đến 01 (Một) năm cải tạo không giam giữ. Miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Về án phí hình sự: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo do bị cáo thuộc diện người cao tuổi, người có công cách mạng.

Ý kiến của bị cáo Nguyễn T: Thông nhất với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn T: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do bị cáo lớn tuổi rồi.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Điều tra viên, Viện kiểm sát - Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên Tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cùng với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã nêu vào ngày 03/11/2021, tại nhà bà Nguyễn Thị L thuộc ấp 8, xã Trung N huyện V, tỉnh Vĩnh Long, bị cáo cùng các đối tượng Võ Thị C, Đặng Thị Hồng V, Trần Thị L và Lê Thu H tự rủ nhau chơi đánh bạc dưới hình thức chơi bài tứ sắc thắng thua bằng tiền, số tiền mỗi đối tượng đặt cược trong một bàn bài là 5.000đ cùng ngày bị Công an xã Trung N bắt quả tang. Mặc dù tổng số tiền sử dụng dùng để tham gia đánh bạc và mức tiền thắng thua nhỏ chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng ngày 28/5/2021 bị cáo Nguyễn T bị Công an xã Trung N xử phạt 1.500.000đ về hành vi đánh bạc trái phép, đến nay bị cáo chưa nộp phạt. Nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm vào trật tự an toàn công cộng và trật tự an toàn xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết pháp luật nghiêm cấm đánh bạc dưới mọi hình thức nhưng vì động cơ cá nhân đã cố tình vi phạm pháp luật. Làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc để giáo dục riêng cho bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như sau;

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là người đủ 70 tuổi trở lên, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người có công với cách mạng và là vợ của liệt sĩ.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại các điểm i, o, s, x khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội ít nghiêm trọng, căn cứ vào mức độ phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo là đủ nghiêm khắc phù hợp với quy định tại Điều 36 của Bộ luật hình sự, nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người cao tuổi nên miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày **03 tháng 11 năm 2021 vật chứng gồm:** 01 (Một) cái rổ nhựa màu vàng, 06 (Sáu) bộ bài tứ sắc chưa qua sử dụng, 08 (Tám) cây bài tứ sắc được xếp thành hình vuông và 89 (Tám mươi chín) cây bài tứ sắc đã qua sử dụng, 01 (Một) cái chén nhỏ bằng nhựa màu xanh, số tiền 330.000đ tiền Việt Nam đang lưu hành, 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen - tím Hội đồng xét xử nhận thấy:

- 01 (Một) cái rổ nhựa màu vàng, 06 (Sáu) bộ bài tứ sắc chưa qua sử dụng, 08 (Tám) cây bài tứ sắc được xếp thành hình vuông và 89 (Tám mươi chín) cây bài tứ sắc đã qua sử dụng, 01 (Một) cái chén nhỏ bằng nhựa màu xanh do bị cáo sử dụng vào việc tổ chức đánh bạc nên tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền tang vật 330.000đ tiền Việt Nam đang lưu hành. Trong đó có 110.000đ là tiền tang vật, 220.000đ là tiền của bị cáo trong đó số tiền 205.000đ bị cáo dùng để tham gia đánh bạc trái phép nên tịch thu sung công quỹ nhà nước. Còn số tiền 15.000đ do bị cáo tham gia đánh bạc thắng được của các đối tượng khác, đây là tiền thu lợi bất chính nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen - tím là tài sản của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

Hiện vật chứng được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V theo biên bản giao nhận vật chứng ngày **03 tháng 11 năm 2021**.

[7] Xét ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và đúng pháp luật.

[8] Đối với ý kiến của ông Nguyễn Quang D là người bào chữa cho bị cáo đề nghị cho bị cáo được hưởng án cải tạo không giam giữ là có cơ sở .

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Do bị cáo thuộc người cao tuổi, người có công cách mạng nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn T phạm tội: “Đánh bạc”

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm i, o, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn T 01 (Một) năm cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn T cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Càng L, tỉnh Trà V giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Càng L, tỉnh Trà V trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

2/ Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người cao tuổi nên miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

3/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 (Một) cái rô nhựa màu vàng, 06 (Sáu) bộ bài tứ sắc chưa qua sử dụng, 08 (Tám) cây bài tứ sắc được xếp thành hình vuông và 89 (Tám mươi chín) cây bài tứ sắc đã qua sử dụng, 01 (Một) cái chén nhỏ bằng nhựa màu xanh.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền tang vật 330.000đ (Ba trăm ba mươi nghìn đồng) tiền Việt Nam đang lưu hành.

- Hoàn trả cho bị cáo Nguyễn T 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen - tím.

Hiện vật chứng được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày **03 tháng 11 năm 2021**.

4/ Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn T được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND xã Đức Mỹ, huyện Càng L,
tỉnh Trà V;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu.

Nguyễn Thị Thanh Tuyên